

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2026/HS-ST.
Ngày: 03-7-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1, Ông Nguyễn Văn Thúc.
- 2, Bà Nguyễn Thị Tươi.

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Thái Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 03/7/2026 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân khu vực 8 mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2026/TLST-HS ngày 04/6/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2026/QĐST-HS ngày 19/6/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y K Kbuôr; sinh năm 1998; tại: Tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Buôn Kđ, xã Ea T, tỉnh Đắk Lắk; số CCCD: 066098016009; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y W Kđoh, sinh năm 1956 và bà H Dh Kbuôr, sinh năm 1955; có vợ H G Niê, sinh năm 1999 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2026, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Anh Y J Niê, sinh năm 1996; vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn Ea Nh, xã Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng:

- 1, Chị H G Niê, sinh năm 1999; vắng mặt.
- 2, Anh Y Đ Mlô, sinh năm 1985; vắng mặt.
- 3, Anh Y Th Mlô, sinh năm 1970; vắng mặt.
- 4, Chị H M Êban, sinh năm 1994; vắng mặt.

5, Anh Y D Sun Mlô, sinh năm 2007; vắng mặt.

6, Anh Y J Kpă, sinh năm 1993; vắng mặt.

7, Chị H U Êban, sinh năm 1970; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Buôn K A, phường Buôn H, tỉnh Đắk Lắk.

Người phiên dịch:

Ông Y S Niê, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Buôn Tr 2, phường Buôn H tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 28/12/2025 sau khi đi làm rẫy về, Y K Kbuôr điều khiển xe mô tô biển số 47AA-342.27 chở vợ là chị H G Niê về nhà tại buôn Kli A, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà ông Y Th Mlô, trú tại số 08 Mai Xuân Thưởng, buôn Kli A, phường Buôn Hồ, Y K thấy anh Y J Niê, **sinh năm 1996, trú tại** buôn Ea Nho, xã Krông Búk đang đứng ngoài sân. Do bức tức về việc trước kia anh Y J có quan hệ tình cảm bất chính với vợ là chị H G Niê nên Y Kêc dừng xe, lấy con dao Thái Lan có sẵn trong túi quần rồi đi thẳng về phía anh Y J. Thấy vậy, anh Y J bỏ chạy nhưng bị Y K đuổi kịp, khi anh Y J quay người lại, Y K cầm dao bằng tay phải đâm một nhát trúng vào bắp tay trái của anh Y J, phát thứ hai hướng vào vùng vai của anh Y J nhưng anh Y J dùng hai tay chụp đỡ lại và hai bên giằng co với nhau, Y K tiếp tục dùng dao đâm một nhát trúng vào đùi trái của anh Y J. Thấy vậy, ông Y Th Mlô, chị H' G Niê cùng một số người dân chạy đến can ngăn. Y K buông dao ra và bỏ đi về nhà, còn anh Y J Niê được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 130/KLTTCT-PY01, ngày 06/02/2026 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Y J Niê tại thời điểm giám định là **17%** (*Mười bảy phần trăm*). Vật tác động: Vật sắc, nhọn.

Bản kết luận giám định số: 286/KL-KTHS, ngày 04/02/2026 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 (một) con dao dài 21,5cm (ký hiệu A) có hiệu "KIWI BRAND MADE IN THAILAND" do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk gửi đến giám định (ảnh 5) không thuộc các danh mục ban hành theo Thông tư số 75/2024/TT/BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

Bản kết luận giám định số: 192/KL-KTHS, ngày 26/01/2026 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất màu nâu đỏ bám dính trên con dao gửi giám định (ký hiệu A) do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk niêm phong gửi đến giám định là máu người và không đủ cơ sở để xác định nhóm máu.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên nội dung tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSDLK-KV, ngày 02/6/2026 truy tố bị cáo Y K Kbuôr về “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y K Kbuôr từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ 01 dao có chiều dài 21,5cm; phần lưỡi dao dài 11cm, có một đầu nhọn; phần rộng nhất của lưỡi dao 2cm; bị cong vênh phần lưỡi.

Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc bị cáo Y K Kbuôr đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Y J Niê số tiền 30.000.000 đồng, anh Y J Niê không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đã tự nguyện viết đơn bãi nại.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết được việc làm của bị cáo là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Do có mâu thuẫn về việc anh Y J có quan hệ tình cảm bất chính với vợ là chị H G Niê, nên khoảng 17 giờ ngày 28/12/2025 Y K Kbuôr dùng con dao Thái Lan đâm một nhát trúng vào bắp tay trái của anh Y J, phát thứ hai hướng vào vùng vai của anh Y J nhưng anh Y J dùng hai tay chụp đỡ lại và hai bên giằng co với nhau, Y K tiếp tục dùng dao đâm một nhát trúng vào đùi trái của anh Y J. Thấy vậy, ông Y Th Mlô, chị H' G Niê cùng một số người dân chạy đến can ngăn. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Y J Niê tại thời điểm giám định là **17%**.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do mâu thuẫn về việc anh Y J có quan hệ tình cảm bất chính với vợ là chị H G Niê nên bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của anh Y J trái pháp luật, tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo gây ra cho bị hại là 17%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 truy tố bị cáo về

“Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tại Điều luật này quy định như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...”

Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Y J số tiền 30.000.000 đồng, bị hại đã viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người đồng bào thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hiện tại đang điều trị bệnh G44 hội chứng đau đầu, sau khi ly hôn bị cáo là người nuôi 02 con chung. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo có phần nghiêm khắc, nên cần áp dụng mức hình phạt cho phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 dao có chiều dài 21,5cm; phần lưỡi dao dài 11cm, có một đầu nhọn; phần rộng nhất của lưỡi dao 2cm; bị cong vênh phần lưỡi là hung khí mà bị cáo dùng để gây thương tích cho anh Y Jết.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc bị cáo Y K Kbuôn đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Y J Niê số tiền 30.000.000 đồng, anh Y J Niê không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không đề cập xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y K Kbuôr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

-Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y K Kbuôr 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 dao có chiều dài 21,5cm; phần lưỡi dao dài 11cm, có một đầu nhọn; phần rộng nhất của lưỡi dao 2cm; bị cong vênh phần lưỡi.

(Vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/6/2026 giữa Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc bị cáo Y K Kbuôr đã bồi thường cho bị hại anh Y Jêr Niê số tiền 30.000.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y K Kbuôr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng cảnh sát THAHS và hỗ trợ tư pháp CA tỉnh Đắk Lắk (PC10);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Viện kiểm sát ND khu vực 8;
- Phòng THADS khu vực 8;
- Bộ phận THAHS TAND khu vực 8;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ